

Bản án số: 05/2018/DS-ST

Ngày: 25/10/2018

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Ngọc Châu

2/ Ông Lê Văn Ký

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2018/TLST - DS ngày 30 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp: Hợp đồng vay tài sản. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST - DS ngày 05 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng CSXH Việt Nam

Địa chỉ: Số 169 đường L, phường H, quận H, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th - Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn N - Phó giám đốc phòng giao dịch NHCSXH huyện H, Thanh Hóa. (Theo văn bản ủy số 06/UQ-NHCS ngày 09/8/2018).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th - Sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Hoàng Thị H - Sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt ông N; vắng mặt anh Th và chị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 04/5/2018 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Văn N trình bày:

Gia đình anh Nguyễn Văn Th, chị Hoàng Thị H có vay của Ngân hàng CSXH Việt Nam phòng giao dịch huyện H, chương trình cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, với tổng số tiền 16.600.000đ, mục đích sử dụng là trang trải chi phí học tập cho con là Nguyễn Văn Đ, mã món vay là 6000002700222285, hạn trả nợ ngày 30/7/2015. Số tiền vay được rải ngân nhiều lần gồm: Ngày 10/8/2009 cho vay 8.000.000đ; ngày 26/12/2009 cho vay 4.300.000đ; ngày 24/4/2010 cho vay 4.300.000đ; đã được gia hạn đến ngày 16/4/2016, do không trả được nên đã chuyển quá hạn từ ngày 16/4/2016. Lãi xuất trong hạn 0,5%/tháng, lãi xuất quá hạn 0,65%/tháng.

Quá trình trả nợ anh Th đã trả như sau: Ngày 12/5/2016 trả 2.000.000đ, ngày 15/5/2016 trả 3.000.000đ, ngày 16/4/2017 trả 2.000.000đ. Tính đến ngày 04/5/2018 (ngày khởi kiện) gia đình anh Th còn nợ 15.934.000đ, trong đó nợ gốc 9.600.000đ và tiền nợ lãi 6.334.000đ.

Sau khi Tòa án giải quyết vụ án vào ngày ngày 24/8/2018 trả 9.500.000đ tiền nợ gốc và 777.539đ tiền nợ lãi.

Ngày 16/10/2018 Ngân hàng CSXH rút yêu cầu khởi kiện số tiền mà anh Th, chị H đã trả nợ là 10.277.539đ, trong đó nợ gốc 9.500.000đ và 777.539đ tiền lãi.

Tính đến ngày 25/10/2018 gia đình anh Th còn nợ là 5.990.000đ, trong đó nợ gốc 100.000đ, nợ lãi quá hạn 5.890.000đ. Đề nghị Tòa án buộc gia đình anh Th phải trả toàn bộ số nợ và tiếp tục tính lãi đến khi giải quyết xong vụ án.

* Theo bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn là anh Nguyễn Văn Th, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị H trình bày:

Năm 2009 theo chương trình cho vay học sinh, sinh viên nghèo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình anh chị có vay của NHCSXH Việt Nam phòng giao dịch huyện H để trang trải việc học cho con là Nguyễn Văn Đ. Tổng số tiền vay là 16.600.000đ, được chia làm 03 lần vay và nhận tiền gồm: Lần 01 vào ngày 10/8/2009 vay 8.000.000đ; lần 02 ngày 26/12/2009 vay 4.300.000đ; lần 03 ngày 24/4/2010 vay 4.300.000đ. Số tiền trên được gia hạn trả nợ đến ngày 16/4/2016, nhưng do không trả được nợ nên số tiền vay đã chuyển sang nợ quá hạn.

Số tiền vay gia đình đã trả như sau: Ngày 12/5/2016 trả 2.000.000đ; ngày 16/5/2016 trả 3.000.000đ; ngày 16/4/2017 trả 2.000.000đ. Hiện tại gia đình còn nợ số tiền nợ gốc là 9.600.000đ và tiền lãi phát sinh là 6.334.000đ.

Nguyện vọng của gia đình là sẽ trả số tiền nợ gốc 9.600.000đ cho Ngân hàng; còn số tiền lãi phát sinh đề nghị được miễn số tiền lãi vì gia đình có khó khăn, con còn nhỏ.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu, các bên không thỏa thuận với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Nguyễn Văn Th, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị H không có mặt tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục và phiên tòa cũng được hoãn lần thứ nhất. Do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 BLTTDS xét xử vắng mặt anh Th và chị H.

[2]. Về hình thức: Tại sổ vay vốn mã khách hàng: 27.12.070181 và sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay-thu nợ-dư nợ mã món vay SV07PN0435 giữa Ngân hàng CSXH với anh Nguyễn Văn Th, mục đích vay tiền theo chương trình: Cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Do Hợp đồng vay vốn nhằm trang trải việc học cho con của anh Nguyễn Văn Th, vì vậy khi xảy ra vi phạm thuộc tranh chấp hợp đồng dân sự và Tòa án nhân dân huyện Hà Trung giải quyết theo đúng thẩm quyền.

[3]. Về nội dung: Hợp đồng vay vốn được các bên ký kết theo đúng quy định của pháp luật, nội dung các điều khoản cam kết trong hợp đồng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của các bên được pháp luật cho phép.

[4]. Xét yêu cầu khởi kiện:

Căn cứ vào Sổ vay vốn và sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay-thu nợ-dư nợ mã món vay: SV07PN0435, giữa Ngân hàng CSXH cho người vay là anh Nguyễn Văn Th, mã khách hàng: 27.12.070181. Hai bên thống nhất mức lãi xuất trong hạn 0,5%/tháng, lãi xuất quá hạn 0,65%/tháng.

Số tiền vay anh Th đã 03 lần nhận tiền vay gồm: Ngày 10/8/2009 vay số tiền 8.000.000đ; lần 02 ngày 26/12/2009 vay 4.300.000đ; lần 03 ngày 24/4/2010 vay 4.300.000đ. Tổng cộng gia đình anh Th vay của Ngân hàng số tiền là: 16.600.000đ; số tiền vay này được gia hạn trả 02 lần vào ngày 01/7/2015 và 16/01/2016. Do không trả được nên số tiền này được chuyển nợ quá hạn vào ngày 16/4/2016.

Tại phiên hòa giải ngày 24/8/2018 các bên thống nhất gia đình anh Th vay 03 lần với số tiền 16.600.000đ và đã trả được số tiền nợ như sau: Ngày 12/5/2016 trả 2.000.000đ; ngày 16/5/2016 trả 3.000.000đ; ngày 16/4/2017 trả 2.000.000đ. Tổng cộng trả được 7.000.000đ tiền nợ gốc. Hiện tại gia đình anh Th còn nợ số tiền nợ gốc là 9.600.000đ và tiền lãi.

Ngày 24/8/2018 sau khi Tòa án tiến hành hòa giải, anh Th và chị H đã trả được số tiền nợ gốc là 9.500.000đ và tiền nợ lãi là 777.539đ;

Ngày 16/10/2018 và tại phiên tòa Ngân hàng CSXH rút yêu cầu khởi kiện số tiền mà anh Th, chị H đã trả nợ là 10.277.539đ, trong đó nợ gốc 9.500.000đ và 777.539đ tiền lãi.

Xét Ngân hàng CSXH Việt Nam rút một phần yêu cầu khởi kiện như nêu ở trên là tự nguyện nên HĐXX cần đình chỉ đối với một phần yêu cầu này.

Cho đến nay (ngày 25/10/2018) gia đình anh Th còn nợ số tiền gốc là 100.000đ và 5.890.000đ tiền lãi. Tổng cộng là 5.990.000đ.

Như vậy qua các tài liệu chứng cứ và các ý kiến của các đương sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định gia đình ông Th có vay tiền của Ngân hàng CSXH và hiện nay chưa thanh toán hết cho Ngân hàng. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXH Việt Nam và buộc gia đình ông Th phải trả số tiền nợ đến ngày 25/10/2018 là: 5.990.000đ; trong đó nợ gốc là 100.000đ, nợ lãi là 5.890.000đ.

Đối với số tiền lãi cần tiếp tục buộc gia đình anh Th phải trả số tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng đối với khoản tiền nợ gốc còn lại.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng CSXH được chấp nhận nên ông Th và bà H phải chịu toàn bộ tiền án phí DSST trên số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 463, Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 Điều 11, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của Ngân hàng CSXH Việt Nam về trả số tiền là: 10.277.539đồng, trong đó nợ gốc 9.500.000đồng và 777.539đồng tiền lãi.
2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXH Việt Nam.

Buộc anh Nguyễn Văn Th và chị Hoàng Thị H phải trả cho Ngân hàng CSXH Việt Nam số tiền nợ đến ngày 25/10/2018 (ngày xét xử sơ thẩm) là: 5.990.000đồng; Trong đó tiền nợ gốc 100.000đồng, tiền nợ lãi 5.890.000đồng.

Bên phải thi hành án phải tiếp tục trả tiền lãi kể từ ngày 26/10/2018 đối với khoản tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc theo mức lãi xuất thỏa thuận trong Sổ vay vốn và sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ mã món

vay: SV07PN0435, giữa Ngân hàng CSXH với người vay là ông Nguyễn Văn Th, mã khách hàng: 27.12.070181.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Th và chị Hoàng Thị H phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000đ

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, đối với nguyên đơn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Ngọc Tuấn

